

TỔNG CỤC THUẾ
HỘI ĐỒNG THI CẤP CHỨNG CHỈ
HÀNH NGHỀ DỊCH VỤ LÀM
THỦ TỤC VỀ THUẾ NĂM 2011

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 318 /TB-HĐT

Hà Nội, ngày 30 tháng 11 năm 2011

CỤC THUẾ TP. HỒ CHÍ MINH	
ĐẾN	Số: 17210 Giờ: 11
	Ngày: 01 -12- 2011
	Ký: <i>Đ/c Tân</i>
Lưu HS:	

THÔNG BÁO

Về việc tổ chức thi cấp Chứng chỉ hành nghề
dịch vụ làm thủ tục về thuế năm 2011

Thực hiện Thông tư số 28/2008/TT-BTC ngày 3/4/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc đăng ký hành nghề và quản lý hoạt động hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế, việc tổ chức thi, cấp, thu hồi chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế; Quyết định số 316/QĐ-BTC ngày 17/2/2009 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế thi cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế, Hội đồng thi cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế năm 2011 thông báo về việc tổ chức kỳ thi cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế năm 2011 như sau:

1. Đối tượng và điều kiện dự thi

Là người Việt Nam hoặc người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam từ 01 năm trở lên tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi và có đủ các điều kiện sau:

- Có lý lịch rõ ràng, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, có ý thức chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, không thuộc các trường hợp sau:
 - + Người bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự.
 - + Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hình phạt tù hoặc đã bị kết án về một trong các tội về kinh tế, về chức vụ liên quan đến tài chính, kế toán mà chưa được xóa án tích.
 - + Nhân viên đại lý thuế đã bị thu hồi vĩnh viễn Chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế hoặc trong thời gian bị xử lý vi phạm dưới hình thức tạm đình chỉ.
 - + Cán bộ, công chức đang tại chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức; Cán bộ, công chức, viên chức sau khi thôi giữ chức vụ đang trong thời gian quy định không được kinh doanh, theo quy định tại Nghị định số 102/2007/NĐ-CP ngày 14/6/2007 của Chính phủ về việc quy định thời hạn không được kinh doanh trong lĩnh vực trách nhiệm quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức sau khi thôi giữ chức vụ.
 - Có bằng cao đẳng trở lên thuộc các chuyên ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, quản trị doanh nghiệp, marketing, ngân hàng, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật và đã có thời gian làm việc từ hai năm trở lên trong lĩnh vực này.
 - Nộp đầy đủ hồ sơ dự thi và lệ phí thi theo quy định tại Điều 2 và Điều 8 Thông báo này.

2. Hồ sơ dự thi

2.1. Người dự thi đăng ký dự thi lần đầu

2.1.1. Trường hợp người dự thi thuộc diện phải thi 2 môn (đăng ký dự thi 2 môn hoặc 1 môn), hồ sơ gồm:

(1) Đơn đăng ký dự thi cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế (mẫu số 01 kèm theo Thông báo này).

(2) Sơ yếu lý lịch có dán ảnh, đóng dấu giáp lai ảnh, giáp lai hồ sơ và xác nhận của cơ quan, đơn vị nơi người đăng ký dự thi đang công tác hoặc Uỷ ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú (mẫu số 02 kèm theo Thông báo này).

Đối với người nước ngoài là Phiếu lý lịch tư pháp theo quy định tại Thông tư số 13/2011/TT-BTP ngày 27/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu và mẫu số lý lịch tư pháp (bản chính hoặc bản sao có chứng thực).

(3) Bằng tốt nghiệp từ cao đẳng trở lên thuộc một trong các chuyên ngành nêu tại Điểm 1 Thông báo này (bản sao có công chứng hoặc chứng thực; bản dịch ra tiếng Việt có công chứng đối với Bằng tốt nghiệp do nước ngoài cấp).

(4) Chứng minh nhân dân (hoặc Hộ chiếu) còn thời hạn sử dụng (bản sao có công chứng hoặc chứng thực).

(5) Giấy xác nhận số năm công tác chuyên môn của đơn vị mà người đăng ký dự thi đã công tác tại đó (mẫu số 03 kèm theo Thông báo này).

(6) 03 ảnh màu (01 ảnh cỡ 3x4cm, 02 ảnh cỡ 4x6cm) chụp trong thời gian 6 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự thi, ghi rõ họ tên, năm sinh, quê quán phía sau ảnh.

(7) Hai phong bì có dán tem và ghi rõ họ, tên, địa chỉ người nhận thông báo thi, kết quả thi.

2.1.2. Trường hợp người dự thi thuộc diện được miễn 01 môn thi theo quy định tại Điểm 3.5, Mục IV Thông tư số 28/2008/TT-BTC ngày 3/4/2008 của Bộ Tài chính, hồ sơ gồm:

(1) Các giấy tờ nêu tại Mục (1), (2), (3), (4), (6), (7) Điểm 2.1.1 Thông báo này.

(2) Giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn môn thi theo quy định:

a) Miễn môn thi Kế toán:

- Chứng chỉ hành nghề kế toán hoặc Chứng chỉ kiểm toán viên do Bộ Tài chính cấp (bản sao có chứng thực).

- Giấy xác nhận số năm công tác chuyên môn của đơn vị mà người dự thi đã công tác (mẫu số 03 kèm theo Thông báo này) đối với: Người dự thi đã làm việc trong lĩnh vực kế toán tại các tổ chức như: doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp có trình độ từ đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán hoặc kiểm toán và có thời gian công tác trong lĩnh vực kế toán liên tục từ 5 năm trở lên.

Trường hợp người dự thi đã nghỉ hưu, nghỉ việc hoặc chuyển công tác (không làm trong lĩnh vực kế toán) thì thời hạn để được miễn thi môn kế toán là 3 năm kể từ ngày có Quyết định nghỉ hưu, nghỉ việc hoặc chuyển công tác

(không làm trong lĩnh vực kế toán) và phải gửi bản sao có chứng thực Quyết định nghỉ hưu, nghỉ việc hoặc chuyển công tác để được miễn thi theo quy định.

- Giấy xác nhận số năm công tác chuyên môn của đơn vị mà người dự thi đã công tác (mẫu số 03 kèm theo Thông báo này) và bản sao có chứng thực Quyết định nghỉ hưu, nghỉ việc hoặc chuyển công tác đối với:

+ Người dự thi đã là cán bộ công chức, viên chức đã làm việc trong lĩnh vực kế toán tại cơ quan quản lý Nhà nước hoặc các tổ chức khác có trình độ từ đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán hoặc kiểm toán và có thời gian công tác trong lĩnh vực kế toán liên tục từ 5 năm trở lên, được miễn thi môn Kế toán trong thời hạn 3 năm kể từ ngày có Quyết định nghỉ hưu, nghỉ việc hoặc chuyển công tác.

+ Người dự thi đã làm giảng viên của môn học về kế toán tại các trường đại học, cao đẳng có thời gian công tác liên tục từ 5 năm trở lên, được miễn thi môn Kế toán trong thời hạn 3 năm kể từ ngày có Quyết định nghỉ hưu, nghỉ việc hoặc chuyển công tác.

b) Miễn môn thi Pháp luật về thuế:

Giấy xác nhận số năm công tác chuyên môn của đơn vị mà người dự thi đã công tác tại đó (mẫu số 03 kèm theo Thông báo này) và bản sao có chứng thực Quyết định nghỉ hưu, nghỉ việc hoặc chuyển công tác đối với:

- Người dự thi đã là Công chức thuế có ngạch công chức từ chuyên viên thuế, kiểm soát viên thuế, thanh tra viên thuế và tương đương trở lên và có thời gian công tác trong ngành thuế từ 5 năm trở lên, được miễn thi môn Pháp luật thuế trong thời hạn 3 năm kể từ ngày có Quyết định nghỉ hưu, nghỉ việc hoặc chuyển công tác.

- Người dự thi đã làm giảng viên của môn học về thuế tại các trường đại học, cao đẳng có thời gian giảng dạy liên tục từ 5 năm trở lên, được miễn thi môn Pháp luật thuế trong thời hạn 3 năm kể từ ngày có Quyết định nghỉ hưu, nghỉ việc hoặc chuyển công tác.

2.2. Người dự thi đăng ký dự thi lại các môn chưa đạt hoặc đăng ký thi các môn chưa thi

2.2.1. Trường hợp đăng ký dự thi lại môn thi chưa đạt hoặc 1 môn chưa thi, hồ sơ gồm:

(1) Đơn đăng ký dự thi cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế (mẫu số 01 kèm theo Thông báo này).

(2) Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận điểm thi của các kỳ thi trước do Hội đồng thi cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế cấp.

(3) 03 ảnh màu (01 ảnh cỡ 3x4cm, 02 ảnh cỡ 4x6cm) chụp trong thời gian 6 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự thi, ghi rõ họ tên, năm sinh, quê quán phía sau ảnh; Hai phong bì có dán tem và ghi rõ họ, tên, địa chỉ người nhận thông báo thi, kết quả thi.

2.2.2. Trường hợp đăng ký dự thi lại 1 môn chưa đạt hoặc 1 môn chưa thi và thuộc diện được miễn 01 môn thi theo quy định tại Điểm 3.5, Mục IV Thông tư số 28/2008/TT-BTC ngày 3/4/2008 của Bộ Tài chính, hồ sơ gồm:

(1) Các giấy tờ nêu tại Mục (1), (2), (3) Điểm 2.2.1 Thông báo này.

(2) Giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn môn thi theo quy định nêu tại Mục (2) Điểm 2.1.2 Thông báo này.

3. Môn thi, hình thức thi, thời gian thi, ngôn ngữ thi

- Môn thi gồm:

+ Môn thi Pháp luật về thuế, bao gồm các nội dung sau: Thuế Giá trị gia tăng; Thuế Tiêu thụ đặc biệt; Thuế Tài nguyên; Thuế Thu nhập doanh nghiệp; Thuế Thu nhập cá nhân; Các khoản thuế và thu liên quan đến đất đai; Phí và lệ phí; Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành.

+ Môn thi Kế toán, bao gồm các nội dung sau: Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn thi hành; Các chuẩn mực kế toán Việt Nam; Các chế độ kế toán đối với hoạt động kinh doanh; Lập báo cáo tài chính của đơn vị kế toán.

- Hình thức thi: thi viết.

- Thời gian thi: 180 phút/môn thi.

- Ngôn ngữ thi: Tiếng Việt.

4. Thời gian tổ chức thi

Kỳ thi cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế năm 2011 dự kiến sẽ được tổ chức vào tháng 3/2012.

5. Địa điểm tổ chức thi

Kỳ thi cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế năm 2011 dự kiến sẽ được tổ chức tại hai khu vực:

- Miền Bắc: tại Thành phố Hà Nội.

- Miền Nam: tại thành phố Hồ Chí Minh.

Thí sinh tự lựa chọn khu vực dự thi để đăng ký trong Đơn đăng ký dự thi.

Giấy báo dự thi bao gồm thông tin về thời gian thi, địa điểm thi sẽ được gửi cho thí sinh thông qua đường bưu chính theo địa chỉ trên phong bì nộp kèm hồ sơ và thông báo trên Website của Tổng cục Thuế.

6. Địa điểm nộp hồ sơ dự thi

- Hồ sơ nộp trực tiếp tại trụ sở Cơ quan Tổng cục Thuế, địa chỉ 123 Lò Đức, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- Hồ sơ có thể nộp qua đường bưu chính theo địa chỉ trên.

7. Thời hạn nộp hồ sơ dự thi

- Thời hạn nộp hồ sơ trực tiếp tại Tổng cục Thuế bắt đầu từ ngày 15/12/2011 đến ngày 25/12/2011 (từ thứ 2 đến thứ 6 trong tuần):

+ Buổi sáng: Từ 8h00' đến 12h00'.

+ Buổi chiều: Từ 13h00' đến 16h30'.

- Thời hạn nộp hồ sơ qua đường bưu chính chậm nhất trước 16h30' ngày 25/12/2011 (tính theo dấu bưu chính nơi gửi).

Hồ sơ được sắp xếp đúng thứ tự trên, bỏ vào túi hồ sơ, ghi đầy đủ các thông tin trên trang bìa túi hồ sơ (mẫu số 04 kèm theo Thông báo này). Mỗi thí sinh chỉ được nộp hồ sơ đăng ký thi tại 01 khu vực thi.

Hồ sơ dự thi làm không theo mẫu quy định, không đầy đủ, lập không đúng theo Thông báo này, hồ sơ của người không đủ điều kiện dự thi hoặc chưa nộp lệ phí dự thi, hồ sơ nộp sau 16h30' ngày 25/12/2011 sẽ không được chấp nhận. Hồ sơ đã nộp không trả lại người đăng ký dự thi.

8. Lệ phí dự thi

- Chỉ tính cho những môn đăng ký dự thi theo Hồ sơ đăng ký dự thi, cụ thể:
 - + Thi 02 môn: 400.000 đồng.
 - + Thi 01 môn: 200.000 đồng.
- Thí sinh nộp lệ phí khi làm các thủ tục tại địa điểm thi.

9. Địa chỉ liên hệ

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị liên hệ theo địa chỉ sau để giải đáp vướng mắc:

Điện thoại: 04.222.11847.

Website: <http://www.gdt.gov.vn>

Người đăng ký dự thi tải (download) các mẫu biểu hồ sơ đăng ký dự thi và hồ sơ đăng ký cấp chứng chỉ tại địa chỉ website: www.gdt.gov.vn.

Hội đồng thi cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế năm 2011 trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

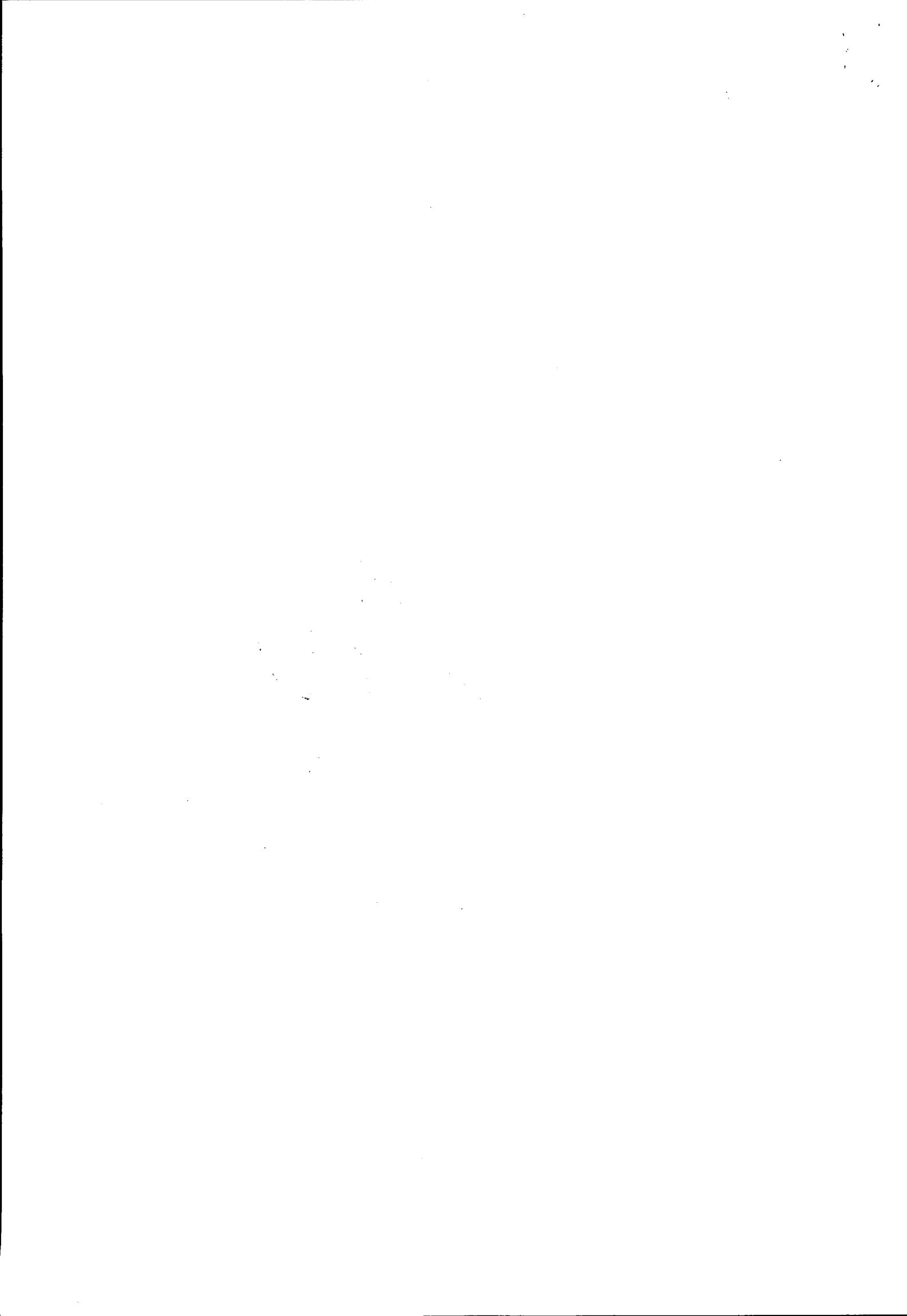
- Lãnh đạo Tổng cục Thuế (để báo cáo);
- Các thành viên Hội đồng thi;
- Các Vụ, đơn vị thuộc Tổng cục Thuế;
- Vụ Tuyên truyền Hỗ trợ NNT (để đăng báo Lao động, Thanh niên, đưa lên Website Bộ Tài chính, Website Tổng cục Thuế);
- Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để thông báo tại trụ sở cơ quan thuế và các Chi cục Thuế trong địa bàn quản lý);
- Hội Tư vấn thuế Việt Nam;
- Các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cho người dự thi (theo danh sách);
- Lưu: VT, HĐT, PC, TNV (2b).

**TM. HỘI ĐỒNG THI CẤP
CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ DỊCH VỤ
LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ NĂM 2011
CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Hải

Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế



BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ THI

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ

1. Họ, chữ đệm và tên của thí sinh (viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

..... Giới tính: Nam Nữ

2. Ngày, tháng, năm sinh

(Nếu ngày, tháng nhỏ hơn 10 ghi số 0 vào ô đầu, năm ghi 2 số cuối) ngày tháng năm

3. Trình độ chuyên môn ngành:

4. Nơi cấp bằng chuyên môn:

5. Năm tốt nghiệp (Ghi đủ 4 chữ số của năm tốt nghiệp vào ô)

<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>
----------------------	----------------------	----------------------	----------------------

6. Thời gian làm việc theo chuyên ngành:

từ đến tại

từ đến tại

7. Sổ chứng minh nhân dân (ghi mỗi số vào 1 ô)

<input type="text"/>							
----------------------	----------------------	----------------------	----------------------	----------------------	----------------------	----------------------	----------------------

cấp ngày / / tại

8. Khi cần báo tin cho ai, ở đâu:

Điện thoại (bắt buộc): Di động: Email:

Địa chỉ gửi thư:

.....

9. Đăng ký môn dự thi:

Pháp luật về thuế (lần)

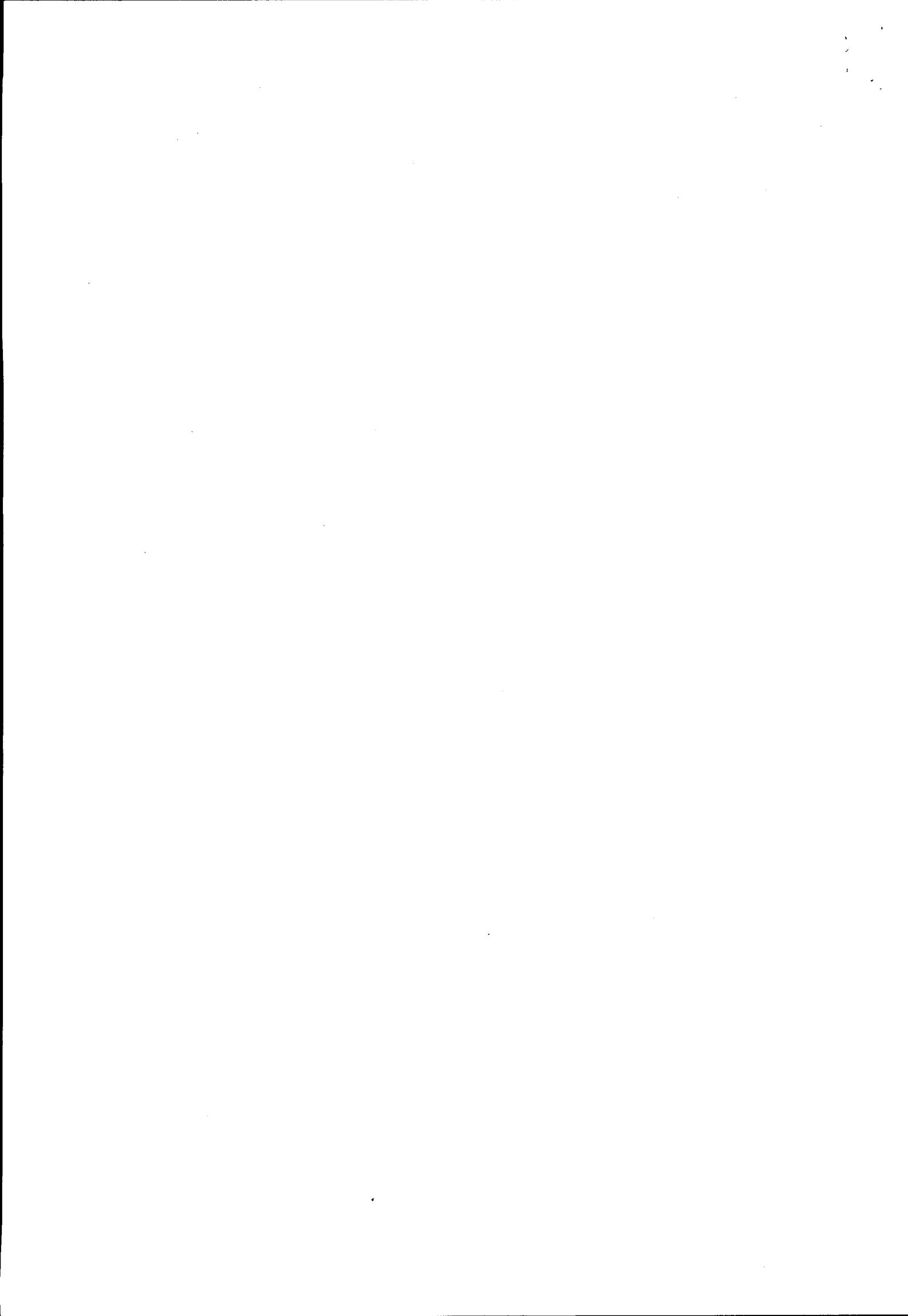
Kế toán (lần)

10. Đăng ký dự thi tại:

Tôi xin cam kết: Có lý lịch rõ ràng, có phẩm chất, đạo đức tốt, trung thực, có ý thức chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật; Không bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự; Không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, không đang trong thời gian chấp hành hình phạt tù hoặc đã bị kết án về một trong các tội về kinh tế, về chức vụ liên quan đến tài chính, kế toán mà chưa được xóa án tích.

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn này là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm.

Ngày tháng năm 20
Chữ ký của thí sinh
(ký và ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ảnh màu
3x4cm
(có đóng dấu
giáp lai của
của cơ quan
xác nhận lý
lịch)

**SƠ YẾU LÝ LỊCH
Tự thuật**

Họ và tên: Nam, nữ:

Sinh ngày tháng năm:

Nơi ở đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay:

Chứng minh thư nhân dân số: Nơi cấp:

Ngày tháng năm

Khi cần báo tin cho ai ? ở đâu ?:

Số hiệu:
Ký hiệu:

(1)

dk

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

Họ và tên:

Tên thường gọi:

Sinh ngày tháng năm 19..... Tại:

Nguyên quán:

Nơi đăng ký thường trú hiện nay:

Trình độ văn hoá: Ngoại ngữ:

Tình hình sức khoẻ: Cao 1m Cân nặng: kg

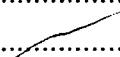
Nghề nghiệp hoặc trình độ chuyên môn:

II. QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG BẢN THÂN

Thời gian (Từ tháng.....năm..... đến tháng..... năm...)	Làm công tác gì	Ở đâu	Chức danh, Ngạch/bậc, công việc đảm nhiệm
.....
.....
.....
.....

III. KHEN THƯỞNG

Khen thưởng:

Kỷ luật: 

IV. LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan lời khai trên là đúng sự thật, nếu sai Tôi xin chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật ./.

....., Ngày tháng năm 2011

Người khai

(Chữ ký, họ tên)

Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan,
đơn vị nơi người dự thi đang công
tác hoặc UBND địa phương nơi cư
trú / thường trú

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN THỜI GIAN CÔNG TÁC

Kính gửi : (*Tên cơ quan, đơn vị nơi người đăng ký dự thi đã công tác*)
(Địa chỉ cơ quan, đơn vị)

Tên tôi là:

Ngày sinh:

Số giấy Chứng minh nhân dân: cấp ngày: Nơi cấp:

Mã số thuế thu nhập cá nhân:

Quê quán:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Xin xác nhận quá trình công tác tại cơ quan, đơn vị như sau:

THỜI GIAN	BỘ PHẬN LÀM VIỆC	CHỨC DANH, NGẠCH/BẬC, CÔNG VIỆC ĐẢM NHẬN
Từ tháng....năm.... đến tháng....năm..		

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ , ngày tháng.....năm 20

Xác nhận lời khai của

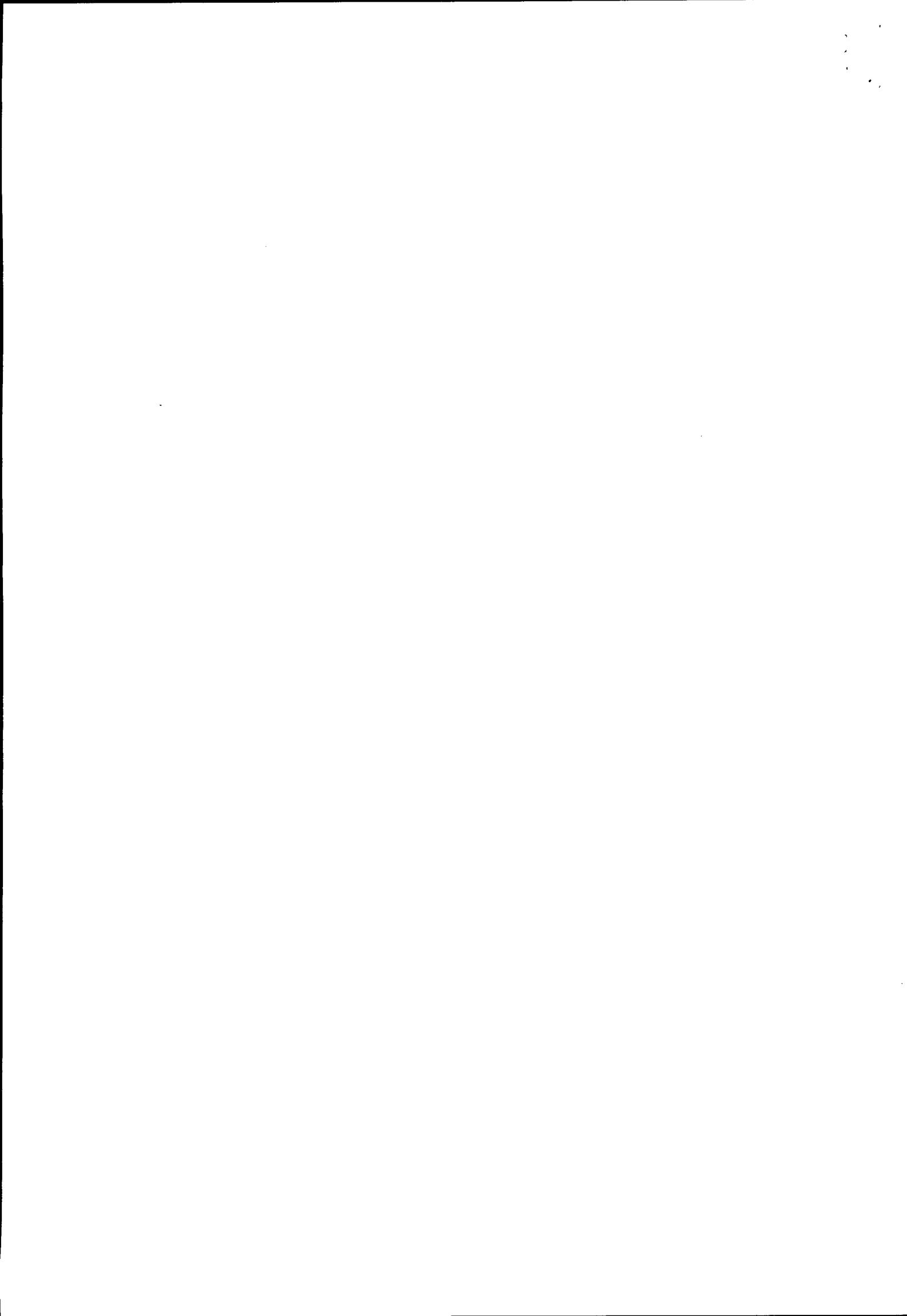
*Anh/Chị..... là đúng sự thật
(Ký, ghi rõ họ tên của người đại diện
theo pháp luật của cơ quan, đơn vị và
đóng dấu)*

*Người đề nghị
(Ký, ghi rõ họ tên)*

Ghi chú:

Mỗi cơ quan, đơn vị chỉ có thẩm quyền xác nhận thông tin của cá nhân trong thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị đó.

.....



TỔNG CỤC THUẾ
HỘI ĐỒNG THI CẤP CHỨNG CHỈ
HÀNH NGHỀ DỊCH VỤ LÀM
THỦ TỤC VỀ THUẾ NĂM 2011

HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI
CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ DỊCH VỤ
LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ NĂM 2011

1. Đăng ký dự thi lần đầu:

- Thi môn Pháp luật về thuế
- Thi môn Kế toán
- Miễn thi môn Pháp luật về thuế
- Miễn thi môn Kế toán

2. Đăng ký dự thi lại các môn chưa đạt hoặc đăng ký thi các môn chưa thi:

- Thi môn Pháp luật về thuế
- Thi môn Kế toán
- Miễn thi môn Pháp luật về thuế
- Miễn thi môn Kế toán

3. Họ và tên:.....

4. Địa chỉ liên hệ:

5. Điện thoại liên hệ:

6. Hồ sơ gồm: (Ghi số lượng)

- Đơn đăng ký dự thi
- Sơ yếu lý lịch.....
- Phiếu lý lịch tư pháp
- Bằng tốt nghiệp Đại học, Cao đẳng.....
- Giấy xác nhận số năm công tác.....
- Chứng minh nhân dân (Hộ chiếu).....
- 03 ảnh màu, 02 phòng bì dán tem.....
- Giấy chứng nhận điểm thi các kỳ thi trước.....
- Giấy tờ khác.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

